

# Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thuận An tỉnh Bình Dương

Phạm Thị Trang\*, Nguyễn Minh Giám\*\*

\*Khoa Tâm lý, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

\*\*TS, Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Received: 21/10/2024; Accepted: 25/10/2024; Published: 29/10/2024

**Abstract:** The article provides an overview of competency-based teaching, examines the current situation of teaching, and proposes measures for managing Vietnamese language teaching activities in primary schools with a focus on student competency development. Each measure is designed with specific goals and detailed implementation plans to ensure feasibility and effectiveness. The article emphasizes that the collaboration between schools, teachers, parents, and the community is a key factor for successfully implementing these innovative measures, contributing to building a modern, student-centered educational environment that fosters the comprehensive development of students' competencies.

**Keywords:** Vietnamese language teaching; Competency development; Teaching innovation; Educational management; Primary school students.

## 1. Đặt vấn đề:

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc dạy học theo hướng phát triển năng lực (PTNL) học sinh (HS) là một xu thế tất yếu, nhằm đảm bảo HS không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn phát triển toàn diện về tư duy, kỹ năng và thái độ trong học tập. Đối với bậc tiểu học, môn Tiếng Việt đóng vai trò quan trọng, là nền tảng giúp HS hình thành và PTNL ngôn ngữ, từ đó nâng cao khả năng giao tiếp và tư duy.

Để đáp ứng yêu cầu này, các trường học cần tập trung vào việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá, bồi dưỡng năng lực đội ngũ giáo viên (GV), và xây dựng môi trường học tập tích cực. Báo cáo này tập trung phân tích và đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc quản lý tổ chức hoạt động dạy học môn Tiếng Việt tại trường tiểu học, nhằm hướng đến mục tiêu PTNL cho HS một cách hiệu quả và bền vững.

## 2. Nội dung

### 2.1. Tổng quan về dạy học theo định hướng PTNL

#### 2.1.1. Năng lực

Năng lực (NL) là khả năng hành động, thành công và tiến bộ dựa vào việc huy động và sử dụng hiệu quả tổng hợp các nguồn lực để đối mặt với các tình huống trong cuộc sống. Như vậy theo chúng tôi, Năng lực là sự kết hợp tổng thể của kiến thức, kỹ năng và thái độ mà con người có được thông qua hoạt động học tập hoặc vốn có của cá nhân, nhằm thực hiện một loại

hoạt động đạt được kết quả cao và chất lượng cao.

#### 2.1.2. Năng lực của học sinh tiểu học

Theo Bộ GD&ĐT (2018), nhóm các năng lực của học sinh tiểu học với các yêu cầu cần đạt:

\* Năng lực chung của học sinh tiểu học

Năng lực của HS tiểu học bao gồm: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo. Phân tích từng

- *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự lực; Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng; Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình; Thích ứng với cuộc sống; Định hướng nghề nghiệp; Tự học, tự hoàn thiện.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp; Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội - điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn; Xác định mục đích và phương thức hợp tác; Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân; Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác; Tổ chức và thuyết phục người khác; Đánh giá hoạt động hợp tác; Hội nhập quốc tế.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Nhận ra ý tưởng mới; Phát hiện và làm rõ vấn đề; Hình thành và triển khai ý tưởng mới; Đề xuất, lựa chọn giải pháp; Thiết kế và tổ chức hoạt động; Tư duy độc lập.

\* Năng lực đặc thù của học sinh tiểu học

Những năng lực đặc thù của HS tiểu học được hình

thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học nhất định: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất.

### 2.1.2. *Dạy học theo định hướng PTNL*

Dạy học định hướng PTNL là phương pháp dạy học tập trung vào việc phát huy các năng lực theo yêu cầu của chương trình đào tạo và năng lực sẵn có của từng học sinh thông qua việc kết hợp linh hoạt giữa phương pháp dạy và học. Phương pháp này không chỉ giúp học sinh tiếp thu kiến thức theo yêu cầu của chương trình đào tạo mà còn khuyến khích năng lực chủ động, sáng tạo và tự khám phá của các em trong quá trình học tập.

### 2.2. *Thực trạng quản lý HDDH môn Tiếng Việt theo định hướng PTNL cho HS tại các trường tiểu học, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương*

Hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo định hướng PTNL tại các trường tiểu học ở thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã ghi nhận những bước tiến đáng kể với một số điểm nổi bật:

- Cán bộ quản lý (CBQL) và GV đã có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về tầm quan trọng của việc dạy học theo định hướng PTNL, ngày càng nhận ra rằng phương pháp dạy học này không chỉ giúp HS nắm vững kiến thức ngôn ngữ mà còn phát triển các năng lực chung, năng lực đặc thù vận dụng ngôn ngữ vào thực tiễn.

- Một số GV đã thành công trong việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, đã tổ chức các hoạt động học tập đa dạng nhằm giúp HS phát triển các thuộc tính cá nhân, cho phép HS huy động tổng hợp kỹ năng, kiến thức và các thuộc tính cá nhân khác. Các hoạt động này không chỉ giúp HS hiểu sâu về ngôn ngữ mà còn khuyến khích sự chủ động và sáng tạo của các em trong quá trình học tập.

- Phòng GD&ĐT thành phố Thuận An và CBQL ở các trường tiểu học đã thực hiện một số quyết sách trong việc đổi mới trong quản lý hoạt động dạy học (QL HDDH), hỗ trợ GV trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập theo định hướng PTNL. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các phương pháp dạy học mới, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập.

Hạn chế của QL HDDH môn Tiếng Việt theo định hướng PTNL cho HS tại các trường tiểu học cũng tồn tại một số hạn chế:

- Nhiều CBQL giáo dục còn thiếu kỹ năng và công cụ để hỗ trợ, giám sát và đánh giá hiệu quả việc dạy học theo định hướng PTNL dẫn đến tình trạng triển

khai không đồng đều và thiếu hiệu quả của các chính sách đổi mới giáo dục. Các hoạt động bồi dưỡng và tập huấn cho GV chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu thực tế, làm giảm khả năng áp dụng các phương pháp dạy học mới vào thực tiễn giảng dạy.

- Công tác kiểm tra và đánh giá việc thực hiện dạy học theo định hướng PTNL còn thiếu sự chặt chẽ và hiệu quả. Nhiều CBQL chưa xây dựng được hệ thống tiêu chí đánh giá cụ thể để đánh giá hiệu quả của HDDH môn Tiếng Việt dẫn đến khó khăn trong việc nắm bắt thực trạng triển khai và khắc phục kịp thời những hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Nhiều trường học còn thiếu trang thiết bị và học liệu hỗ trợ cho việc tổ chức các hoạt động học tập đa dạng và tích cực. Thời lượng cho môn Tiếng Việt cũng chưa được bố trí hợp lý, làm hạn chế khả năng triển khai đầy đủ các hoạt động học tập theo định hướng PTNL. Việc thiếu các phòng học với thiết bị công nghệ (máy chiếu, TV, bảng tương tác,...) và tài liệu tham khảo cũng ảnh hưởng đến chất lượng dạy học môn Tiếng Việt.

- Việc liên kết với các lực lượng giáo dục như và tích hợp giữa các trường học, giữa các khối lớp còn hạn chế. Sự phối hợp giữa các trường tiểu học khác nhau trong việc xây dựng và thực hiện chương trình dạy học Tiếng Việt theo định hướng PTNL chưa được chặt chẽ, gây khó khăn cho HS trong việc tiếp thu kiến thức và PTNL một cách liên tục và logic.

### 2.3. *Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo định hướng PTNL cho học sinh tại các trường tiểu học thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương*

#### 2.3.1. *Tăng cường tổ chức và chỉ đạo thực hiện mục tiêu và nội dung dạy học môn Tiếng Việt theo hướng PTNL HS ở trường tiểu học*

**Mục đích của biện pháp:** Biện pháp này được thực hiện để đảm bảo rằng các mục tiêu và nội dung dạy học môn Tiếng Việt được thực hiện một cách khoa học và hiệu quả, hướng tới việc phát triển toàn diện năng lực của HS.

#### **Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:**

- Trước hết, cần tiến hành phân tích chương trình dạy học môn Tiếng Việt để xác định rõ các mục tiêu cụ thể, phù hợp với từng cấp độ và đối tượng HS đòi hỏi một sự hiểu biết sâu sắc về chương trình giáo dục và những yêu cầu đổi mới trong phương pháp giảng dạy hiện nay. Các mục tiêu học tập cần được xây dựng một cách rõ ràng, cụ thể và đo lường được, tập trung vào việc phát triển các năng lực ngôn ngữ, tư duy và kỹ năng giao tiếp của HS. Những mục tiêu này sẽ là

cơ sở để GV lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá hiệu quả học tập của HS.

- Khi GV thực hiện thành công mục tiêu của từng tiết học hoặc bài học, HS sẽ đạt được mục tiêu của phân môn. Điều này đồng nghĩa với việc mục tiêu của từng phân môn góp phần vào việc hoàn thành mục tiêu tổng thể của môn Tiếng Việt, qua đó nâng cao chất lượng các môn học khác.

- Lập kế hoạch chi tiết: Bao gồm các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn, phương pháp giảng dạy, tài liệu học tập và các hoạt động hỗ trợ.

**2.3.2. Tổ chức và chỉ đạo đổi mới phương pháp và hình thức dạy học môn Tiếng Việt theo hướng PTNL HS ở trường tiểu học**

#### **Mục đích của biện pháp:**

Biện pháp này nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Tiếng Việt thông qua việc áp dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực, hiện đại.

#### **Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:**

- Áp dụng các PPDH tích cực: Nhà trường cần tổ chức các buổi tập huấn và hội thảo chuyên đề về các phương pháp dạy học tích cực, như học qua dự án, học theo nhóm, học qua thực hành và trải nghiệm. GV cần được đào tạo để nắm vững và triển khai các phương pháp này một cách hiệu quả, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau trong quá trình giảng dạy.

*GV đóng vai trò là chủ thể chính trong quá trình giảng dạy:*

+ Đặt HS vào vị trí trung tâm của quá trình dạy học là dạy những gì HS cần biết và tiếp thu, thay vì chỉ truyền đạt những gì GV có sẵn hoặc thích, nội dung dạy học cần phải phù hợp với nhu cầu và khả năng của các em.

+ Thay vì làm thay HS, GV nên tạo điều kiện để HS phát triển khả năng tự học và tư duy độc lập, hỗ trợ các em trong quá trình tìm kiếm và khám phá kiến thức, nhưng không nên can thiệp quá mức vào quá trình học của các em.

+ Hiểu biết về HS, nắm rõ những khó khăn và nhu cầu của HS để có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp. Từ những gì HS đã biết đến những gì GV muốn các em học là cách tiếp cận giúp HS dễ tiếp thu và đạt được mục tiêu dạy học.

- Đổi mới hình thức dạy học: Học trực tuyến, học ngoài trời, và các buổi học thực hành tại các địa điểm thực tế sẽ giúp HS có những trải nghiệm học tập đa dạng và phong phú. Điều này không chỉ làm phong phú thêm nội dung học tập mà còn giúp HS gắn kết lý thuyết với thực tiễn, từ đó phát triển khả năng áp dụng kiến thức vào cuộc sống.

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học: Các phần mềm, ứng dụng học tập, và các thiết bị công nghệ giúp GV có thể tổ chức các hoạt động học tập tương tác, tạo ra môi trường học tập trực tuyến và ngoại tuyến hiệu quả. Công nghệ cũng hỗ trợ GV trong việc theo dõi, đánh giá và điều chỉnh tiến độ học tập của HS một cách kịp thời và chính xác.

- Đánh giá và cải tiến phương pháp dạy học: Thực hiện các cuộc khảo sát ý kiến của HS và phụ huynh, tổ chức các buổi họp chuyên môn để thảo luận và rút kinh nghiệm từ thực tiễn giảng dạy. Dựa trên kết quả đánh giá, cần có các biện pháp điều chỉnh, cải tiến kịp thời để phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu học tập của HS.

**2.3.3. Tổ chức đổi mới kiểm tra – đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo hướng PTNL HS ở trường tiểu học**

**Mục đích của biện pháp:** Biện pháp này nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Tiếng Việt thông qua việc đổi mới các phương thức kiểm tra – đánh giá, từ đó tổng kết và rút ra những kinh nghiệm thực tiễn để cải thiện quá trình dạy và học.

#### **Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:**

- *Đánh giá thường xuyên:* Đánh giá thường xuyên là một phần quan trọng trong quá trình dạy học, không tách rời hoạt động học. Để cải thiện chất lượng học tập, việc đặt ra các mục tiêu ngắn hạn và điều chỉnh hoạt động học của HS là cần thiết.

- *Đánh giá định kỳ:* Đây là một phần thiết yếu trong quá trình giáo dục, nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS theo các yêu cầu về năng lực Tiếng Việt thực hiện đồng loạt tất cả các khối 1, 2, 3, 4, 5 theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tức là thống nhất 03 mức đánh giá năng lực HS ở môn Tiếng Việt trên tất cả các khối lớp.

- *Đổi mới phương pháp kiểm tra – đánh giá:* Các phương pháp kiểm tra truyền thống như bài kiểm tra viết, kiểm tra miệng cần được bổ sung bằng các hình thức đánh giá phong phú hơn như bài tập nhóm, dự án học tập, và các hoạt động trải nghiệm. Điều này giúp phản ánh chính xác hơn khả năng của HS và khuyến khích các em phát triển đa dạng kỹ năng.

**2.3.4. Tổ chức hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học môn Tiếng Việt theo hướng PTNL HS của đội ngũ GV ở trường tiểu học thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học**

**Mục đích của biện pháp:** Biện pháp này nhằm nâng cao năng lực giảng dạy của GV thông qua việc bồi dưỡng và đào tạo liên tục, tập trung vào việc PTNL HS.

### **Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:**

- Trong mỗi nhà trường không phải GV nào cũng có trình độ như nhau, hoặc không phải ai cũng có những mặt hạn chế như nhau. Do vậy kế hoạch bồi dưỡng cần phải được xây dựng dựa trên thực trạng của đội ngũ GV nhà trường, phát huy những điểm mạnh đã có, bổ sung những phần còn hạn chế ở mỗi cá nhân. Trên cơ sở đó xác định các nhu cầu phát triển đội ngũ của đơn vị.

- Mục tiêu bồi dưỡng đội ngũ dựa vào các yêu cầu Chuẩn Nghề nghiệp GV Tiểu học. Mục tiêu đặt ra cụ thể về các mức độ cần đạt được: Về trình độ đào tạo cần đạt ở mức độ nào; Về trình độ chuyên môn cần đạt ở mức độ nào.

- Nhà trường cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và đào tạo liên tục cho GV, tập trung vào các phương pháp dạy học hiện đại và kỹ năng sư phạm.

- Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học phải là một phần trong kế hoạch chung, thể hiện rõ trong các hoạt động giáo dục của nhà trường, của các tổ, khối chuyên môn. Mỗi hoạt động bồi dưỡng đều có mục đích riêng, nội dung và phương pháp, phương tiện thực hiện riêng và cuối cùng phải được Hiệu trưởng đánh giá.

*Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học cho đội ngũ GV phải được xây dựng theo quy trình:*

+ Bước 1: Phân tích bối cảnh, tình hình thực tiễn chất lượng đội ngũ GV, dự báo nhu cầu phát triển đội ngũ của nhà trường.

+ Bước 2: Xác định mục tiêu bồi dưỡng, lựa chọn mục tiêu ưu tiên.

+ Bước 3: Lập kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ GV.

+ Bước 4: Thực hiện.

*2.3.5. Tăng cường xây dựng môi trường và đảm bảo các điều kiện hỗ trợ tổ chức hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo hướng PTNL HS ở trường tiểu học*

**Mục đích biện pháp:** Biện pháp này nhằm tạo ra một môi trường học tập thuận lợi và đầy đủ các điều kiện hỗ trợ để tổ chức các HĐDH môn Tiếng Việt hiệu quả, giúp HS phát triển toàn diện năng lực ngôn ngữ và tư duy.

### **Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:**

- Đề tạo điều kiện cho việc dạy và học môn Tiếng Việt, nhà trường cần đầu tư xây dựng và cải thiện cơ sở vật chất như phòng học, thư viện, phòng máy tính và các khu vực học tập ngoài trời.

- Sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác và các phần mềm giáo dục giúp GV có thể tổ chức các bài giảng sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn.

- Môi trường học tập không chỉ bao gồm cơ sở vật chất mà còn bao gồm không khí học tập và sự hỗ trợ từ GV, phụ huynh và cộng đồng. Nhà trường cần tạo ra một môi trường học tập tích cực, khuyến khích sự sáng tạo, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa các HS. Các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học thuật và các chương trình hỗ trợ học tập cũng cần được tổ chức thường xuyên để thúc đẩy sự phát triển toàn diện của HS.

- Nhà trường cần đảm bảo cung cấp đầy đủ sách giáo khoa, sách tham khảo và các tài liệu học tập khác để HS có thể tiếp cận và sử dụng trong quá trình học tập. Ngoài ra, các phương tiện học tập như bút, giấy, và các dụng cụ học tập khác cũng cần được cung cấp đầy đủ và kịp thời.

### **3. Kết luận**

Việc đổi mới hoạt động dạy học môn Tiếng Việt theo hướng PTNL HS tại trường tiểu học không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là trách nhiệm của nhà trường, GV và cả cộng đồng. Thông qua các biện pháp quản lý được đề xuất như đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, cải tiến phương thức kiểm tra – đánh giá, bồi dưỡng năng lực đội ngũ GV, và tăng cường xây dựng môi trường học tập hiện đại, quá trình dạy và học sẽ trở nên hiệu quả hơn, đáp ứng được nhu cầu phát triển toàn diện của HS.

Thành công của việc đổi mới này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan, từ ban giám hiệu nhà trường, đội ngũ GV, phụ huynh đến cộng đồng. Quan trọng hơn, mỗi GV cần nhận thức rõ vai trò trung tâm của mình trong việc đồng hành và hỗ trợ HS PTNL. Sự đổi mới không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mà còn tạo tiền đề cho sự phát triển của các thế hệ HS, trang bị cho các em những kỹ năng thiết yếu để hội nhập và thành công trong xã hội hiện đại.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể*, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học*, Hà Nội

3. Nguyễn Minh Giám (2023), *Dạy học định hướng PTNL tự học môn Hóa học với sự hỗ trợ của Công nghệ trí tuệ nhân tạo*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Bách Khoa Hà Nội

4. Phạm Lê Liên (2015), *"Từ điển tiếng Việt thông dụng"*, Nxb Hồng Đức, tr.695.

5. Denyse Tremblay (2002), *The Competency-Based Approach: helping learners become autonomous*, In *Adult Education - A Lifelong Journey*, pp. 32.